

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 27/02/2021

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		BK3+ P3 +CLO	7:25	0+1+17	0+0+0		0+0+13	0+0+0	CHUYEN 1 PAX BK3-CLO
2		VSP01+TD3	9:25	22+0	0+0		1+8	0+0	

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST

DATE: 27/02/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: BK3 - CLO	CREW: Hạnh - CHIẾN - HIẾU	ETA: 09:20
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN XUÂN HÙNG	CLO	96-97	2	13		63	DATAWIS	Vietnamese
2	NGUYỄN VĂN LUẬN	CLO	90-91	2	13		73	DATAWIS	Vietnamese
3	PHẠM HUY THƯƠNG	CLO	92-93	2	13		84	DATAWIS	Vietnamese
4	LO XUÂN PHÚ	CLO	91,-5	2	16		77	DATAWIS	Vietnamese
5	TRƯƠNG QUYẾT THẮNG	CLO	600	1	12		75	KH-THAC	Vietnamese
6	TRẦN ĐỨC SƠN	CLO	38	1	8		79	KH-THAC	Vietnamese
7	NGUYỄN VĂN TRỌNG	CLO	20	1	12		72	KH-THAC	Vietnamese
8	TÀ NGỌC THANH	CLO	18-19	2	14		75	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYỄN THANH TRUNG	CLO	39	1	15		74	KH-THAC	Vietnamese
10	VŨ THAI THANH	CLO	11	1	10		70	KH-THAC	Vietnamese
11	NGUYỄN THÈ HUY	CLO	17	1	14		80	CODIEN	Vietnamese
12	TRẦN PHÚ	CLO	40	1	8		69	CODIEN	Vietnamese
13	LÊ MINH SỸ	CLO	98-99	2	9		66	CODIEN	Vietnamese
14	PHẠM HOÀNG	CLO	12-14	3	16		70	CODIEN	Vietnamese
15	TRẦN ANH NGUYỄN	CLO	89	1	9		62	NIPi	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK3	0	0	0	0	30	0	1	CHUYỂN 01 PAX TỪ BK3 SANG CLO
2	CLO	15	23	182	1.089	0	1	4	
TOTAL		15	23	182	1.089	30	1	4	
WEIGHT KG				182	1.089	30			

GRAND TOTAL: 1.301 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 27/02/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:50
FLIGHT: 2	TO: VSP01 - TD3	CREW: Hạnh - CHIẾN - HIẾU	ETA: 11:30
CAM-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN HUY HOÀNG	VSP01	10-11	2	16		50	TRƯỜNG	Vietnamese
2	NGUYỄN VĂN ĐÀU	VSP01	09	1	6		62	TRƯỜNG	Vietnamese
3	ĐO VĂN THANH	VSP01	06	1	5		55	TRƯỜNG	Vietnamese
4	ĐOÀN VĂN QUÂN	VSP01	08	1	15		71	TRƯỜNG	Vietnamese
5	VÕ TÂN TÀI	VSP01	07	1	17		67	TRƯỜNG	Vietnamese
6	TRẦN THANH VIỆT	VSP01	14	1	9		52	TRƯỜNG	Vietnamese
7	LÊ ĐĂNG HỒNG PHƯƠNG	VSP01	21	1	10		67	TRƯỜNG	Vietnamese
8	NGUYỄN QUỐC SƠN	VSP01	17	1	12		66	TRƯỜNG	Vietnamese
9	PHẠM CÔNG THO	VSP01	20	1	12		58	TRƯỜNG	Vietnamese
10	MAI VĂN VUI	VSP01	15-16	2	13		50	TRƯỜNG	Vietnamese
11	NGUYỄN NGỌC KHOA	VSP01	31-32	2	10		47	TRƯỜNG	Vietnamese
12	MAI VĂN TÝ	VSP01	29	1	10		67	TRƯỜNG	Vietnamese
13	NGUYỄN HOÀNG VƯƠNG SƠN	VSP01	30	1	7		52	TRƯỜNG	Vietnamese
14	LÊ VĂN UÂN	VSP01	27-28	2	15		60	TRƯỜNG	Vietnamese
15	NGUYỄN VĂN NHẬT	VSP01	33-34	2	14	50	70	TRƯỜNG	Vietnamese
16	THẠCH HOÀNG NGHĨA	VSP01	18	1	12		60	TRƯỜNG	Vietnamese
17	NGÔ VĂN THANH	VSP01	19	1	6		59	TRƯỜNG	Vietnamese
18	NGUYỄN VĂN PHI EM	VSP01	12-13	2	9		66	TRƯỜNG	Vietnamese
19	LÊ MINH NGÀ	VSP01	26	1	6		54	TRƯỜNG	Vietnamese
20	CHAU THANH TUÂN	VSP01	22-23	2	10		56	TRƯỜNG	Vietnamese
21	NGUYỄN DUY KHAI	VSP01	24-25	2	9		59	TRƯỜNG	Vietnamese
22	NGUYỄN THANH TÊ	VSP01					76	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	VSP01	22	29	223	1.324	50	1		
2	TD3	0	0	0	0	0	11		
TOTAL		22	29	223	1.324	50	12		
WEIGHT KG				223	1.324	50			

GRAND TOAL: 1.597 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN